

Bản án số: 43/2017/HSST
Ngày 18 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN - TỈNH VINH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trọng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Tiến và ông Nguyễn Quang Thái.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Mạnh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2017/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2017, đối với bị cáo:

Dương Ngọc A, sinh ngày 25 tháng 8 năm 1984; sinh trú quán: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Dương Quảng C và bà Nguyễn Thị N (đều đã chết); bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Trần Thị H từ năm 2008 (chưa đăng ký kết hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

- Ngày 19 tháng 5 năm 2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 2878 đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục, Lao động - Xã hội tỉnh Vĩnh Phúc với thời hạn 24 tháng. Ngày 22 tháng 02 năm 2011, Dương Ngọc A được về gia đình chịu tang bố đẻ sau đó bỏ trốn, đến ngày 10 tháng 02 năm 2017 bị bắt lại Trung tâm Giáo dục, Lao động - Xã hội tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 20 tháng 4 năm 2017 được tạm thời đưa ra khỏi cơ sở cai nghiện bắt buộc quản lý tại nhà tạm giữ Công an huyện B.

- Tại bản án số 149/2013/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2013 bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Ngày 22 tháng 12 năm 2014, Dương Ngọc A chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20 tháng 4 năm 2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, đến nay, “có mặt”.

Người bị hại: Ông Dương Văn N, sinh năm 1949.

Cư trú tại: Khu 3, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Lưu Thị V, sinh năm 1969, cư trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc - Là người đại diện theo ủy quyền của ông N (Văn bản ủy quyền ngày 10 tháng 02 năm 2017), “có mặt”.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lưu Thị V, sinh năm 1969.

Cư trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Dương Ngọc A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 12 giờ ngày 10 tháng 02 năm 2017, Dương Ngọc A ở nhà một mình, do buồn chán nên nảy sinh ý định đốt nhà, bị cáo đi đến vị trí giường ngủ của mình kê ở gian bên phải liền kề gian giữa (theo hướng từ ngoài sân nhìn vào trong nhà), trên giường có sẵn 01 chăn bông và 01 chăn chiên. Bị cáo trải chăn bông trên mặt giường, dùng 01 bật lửa ga màu trắng đỏ đốt cháy chiếc chăn bông, sau đó bị cáo tiếp tục cầm chiếc chăn chiên đi vào trong gian buồng liền kề (theo hướng từ ngoài sân nhìn vào trong nhà), trong đó có kê 01 giường ngủ đã cũ, 01 tủ lạnh hỏng, 01 tủ đựng quần áo đã bị hỏng vỡ, một số đồ dùng cá nhân khác và bật lửa đốt cháy chiếc chăn chiên đang cầm trên tay rồi vứt xuống nền nhà giáp vị trí tủ lạnh và tủ quần áo. Bị cáo đứng xem và chờ đến khi lửa cháy to, lan đến mái nhà thì đi ra ngoài đứng quan sát. Khi lửa cháy to lan ra toàn bộ ngôi nhà thì hàng xóm phát hiện, hô hoán mọi người chữa cháy và cứu tài sản, khi đó ông Dương Văn S là anh trai họ của Ngọc A đến thấy sự việc hỏi Ngọc A “sao mà đốt nhà”, Ngọc A nói “nhà tôi tôi đốt, liên quan gì đến ông” đồng thời dùng tay phải dấm một phát trúng vùng mắt trái của ông S rồi bỏ chạy theo đường liên thôn ra đứng cách nhà khoảng 400m khoảng 30 phút sau thì đám cháy được dập tắt. Hậu quả: 01 ngôi nhà cấp IV, 4 gian diện tích 37,44m², 01 quạt điện, 01 tủ lạnh, 01 giường ngủ, 01 bộ lùa, 01 tủ gỗ 2 buồng, 01 quạt treo tường, 01 bộ rát giường, 03 chiếc chăn đắp, gối, màn và một số tài sản khác bị hủy hoại.

Đối với các tài sản bị hủy hoại: 01 ngôi nhà cấp IV, 4 gian diện tích 37,44m² bị cháy một phần về nguồn gốc là của ông Dương Văn N. Năm 2006 ông N cho em trai là Dương Quảng C cùng vợ hai là bà Lưu Thị V mượn để ở, đến năm 2011 ông C chết chỉ còn bà V ở trông coi nhà, đến cuối tháng 01 năm 2017 bị cáo A (là con trai của ông C với vợ trước là bà Nguyễn Thị N) đến ở ngôi nhà trên. Do Ngọc A bị nghiện ma túy nên bà V không ở cùng mà mang theo các tài sản, đồ dùng sinh hoạt có giá trị về nhà mẹ để ở, chỉ còn một mình bị cáo A ở trong ngôi nhà của ông N.

Đối với 01 quạt điện, 01 tủ lạnh, 01 giường ngủ, 01 bộ lùa, 01 tủ gỗ 2 buồng, 01 quạt treo tường, 01 bộ rát giường, 03 chiếc chăn đắp, gối, màn và một số tài sản khác bị hủy hoại trước đây là của bà V, tuy nhiên các tài sản này đã cũ hỏng không còn giá trị nên bà V không mang theo mà cho bị cáo A toàn bộ.

Sau khi xảy ra vụ việc, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, vẽ sơ đồ hiện trường, chụp ảnh, trưng cầu định giá tài sản để xác định thiệt hại theo đúng qui định của pháp luật và các bên liên quan không có ý kiến gì.

Tại Bản kết luận định giá số 14 ngày 17 tháng 3 năm 2017, Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên kết luận: 01 ngôi nhà cấp IV, 4 gian được xây dựng từ năm 1978, mái lợp bằng ngói, xà gồ bằng gỗ, chiều dài 9,6m, chiều rộng 3,9m trị giá là: 54.130.000 đồng.

Ngày 10 tháng 02 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 66 trưng cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an giám định 01 đoạn dây kim loại bị cháy hết lớp vỏ, 01 túi tàn than tro. Ngày 14 tháng 4 năm 2017, Viện Khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát - Bộ Công an ra bản kết luận giám định số 1537 kết luận: Không tìm thấy dấu vết chập mạch điện trong 02 đoạn dây gửi tới giám định; không tìm thấy dấu vết nhiên liệu như xăng, dầu hay dung môi dễ cháy trong tàn than tro gửi tới giám định.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc bật lửa ga màu trắng đen và 01 chiếc bật lửa ga màu trắng đỏ đều đã cũ.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra ông N không yêu cầu bị cáo A phải bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 35/KSĐT-TA ngày 22 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố Dương Ngọc A về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 143 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với Dương Ngọc A; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 Điều 143; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Dương Ngọc A từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo A.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 bật lửa ga.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Dương Ngọc A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, bị cáo khai nhận:

Khoảng 12 giờ ngày 10 tháng 02 năm 2017, tại ngôi nhà cấp IV, 4 gian của ông Dương Văn N, ở Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, do tâm lý buồn chán bị cáo A đã dùng bật lửa ga có sẵn đốt 01 chần bông và 01 chần chiên khiến lửa cháy lan ra toàn bộ ngôi nhà. Hậu quả làm hư hỏng toàn bộ ngôi nhà. Trị giá tài sản bị hủy hoại là 54.130.000 đồng (Năm mươi tư triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng).

Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, sơ đồ hiện trường vụ việc, biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận định giá tài sản, bản ảnh chụp tại hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo A đã phạm tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 143 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ hai đến bảy năm.

Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự là: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân xấu năm 2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, quá trình chấp hành bị cáo bỏ trốn, trong thời gian bỏ trốn tiếp tục phạm tội nên ngày 23 tháng 5 năm 2013 bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Năm 2014 bị cáo mới chấp hành xong bản án của Tòa án nhân dân thị xã T, chưa chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc lại tiếp tục có hành vi phạm tội.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp được pháp luật bảo vệ, thể hiện tính coi thường pháp luật gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật, cách ly bị cáo khỏi cuộc sống cộng đồng ở ngoài xã hội để chấp hành hình phạt tù tại Trại giam như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo A là đối tượng không có nghề nghiệp và không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 143 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi Dương Ngọc A dùng tay phải đâm trúng vùng mắt trái của ông Dương Văn S, hậu quả khiến ông S bị đau nhức nhẹ, không gây ra dấu vết thương tích gì, ông S từ chối giám định thương tích, không có bất kỳ yêu cầu đề nghị gì vì vậy Cơ quan điều tra không xem xét là phù hợp.

Đối với các tài sản khác bị cháy gồm 01 quạt điện, 01 tủ lạnh, 01 giường ngủ, 01 bồ lúa, 01 tủ gỗ 2 buồng, 01 quạt treo tường, 01 bộ ráng giường, 03 chiếc chăn đắp, gối, màn và một số tài sản khác bị cháy quá trình điều tra bà V khẳng định các tài sản này trước đây bà xin được của người quen, đều là tài sản đã cũ, hỏng không còn giá trị và bà đã cho bị cáo A quản lý sử dụng toàn bộ từ trước nên bà không có ý kiến hay đề nghị gì. Do đó Cơ quan điều tra không trưng cầu định giá tài sản cũng như không xem xét xử lý đối với các tài sản này là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra ông N không yêu cầu bị cáo A phải bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại, do vậy Tòa không xét.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 02 chiếc bật lửa ga đã qua sử dụng, quá trình điều tra làm rõ bị cáo sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Dương Ngọc A phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc A phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 143; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc A 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 20 tháng 4 năm 2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 bật lửa ga đã qua sử dụng. Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 04 tháng 8 năm 2017.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Dương Ngọc A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Xuân Trọng

